

# HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

## QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY DỨA VIỆT NAM

TS. Phan Quốc Nguyên<sup>1</sup>, TS. Nguyễn Hà Thị Quỳnh Trang<sup>2</sup>,

<sup>1</sup>*Đại học Quốc gia Hà Nội*, <sup>2</sup>*Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN- Bộ KHCN*

### TÓM TẮT

Trong Báo cáo này, nhóm tác giả tổng quan một số thông tin về các quy định pháp luật liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) nói chung và trong chuỗi giá trị ngành hàng dứa nói riêng. Phần sau của Báo cáo phân tích một số ví dụ từ đó đề cập tới một số vấn đề cần quan tâm liên quan đến vai trò của quyền SHTT tại một số khâu trong chuỗi giá trị cây dứa. Trong bối cảnh hệ thống pháp lý bảo hộ giống cây trồng ở Việt Nam là tương đối đầy đủ, Báo cáo cũng đề cập đến vai trò của các bên liên quan trong việc xây dựng nhận thức về vai trò của quyền SHTT trong chuỗi giá trị cây dứa và đồng thời phân tích vai trò của các cơ quan và tổ chức liên quan trong việc cung cấp thông tin, đào tạo, hướng dẫn, tư vấn.

***Từ khóa: sở hữu trí tuệ, cây dứa, bảo hộ giống cây trồng***

### Tổng quan về quyền sở hữu trí tuệ

Sở hữu trí tuệ (SHTT) là một khái niệm rộng, bao gồm các quyền hợp pháp bắt nguồn không chỉ từ hoạt động trí tuệ trong các lĩnh vực công nghiệp, khoa học, văn học và nghệ thuật mà còn trong lĩnh vực nông nghiệp. SHTT là một thuật ngữ chung cho một số tài sản vô hình có ích trong lĩnh vực nông nghiệp, thương mại hoặc công nghiệp, như các ý tưởng, sáng chế và bí quyết. Để ý tưởng trở thành tài sản trí tuệ (TSTT) hay SHTT thì ý tưởng đó phải được pháp luật bảo hộ (Phan Quốc Nguyên, 2019).

Theo Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), SHTT được các quốc gia trên thế giới bảo hộ vì các lý do như sau: Thứ nhất, pháp luật các quốc gia thừa nhận theo luật định quyền nhân thân và quyền tài sản của các tác giả và nhà sáng tạo trong các hoạt động sáng tạo của họ cũng như xác nhận quyền của công chúng được phép tiếp cận những sáng tạo đó. Thứ hai, việc bảo hộ SHTT nhằm mục đích thúc đẩy hoạt động sáng tạo và khuyến khích kinh doanh lành mạnh góp phần vào việc phát triển kinh tế – xã hội (Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới, 2001, tr. 3).

Liên quan đến chính sách của Nhà nước về SHTT, Nhà nước Việt Nam công nhận và bảo hộ quyền SHTT của tổ chức, cá nhân trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích của chủ thể quyền SHTT với lợi ích công cộng. Tuy nhiên, Luật SHTT không bảo hộ các đối tượng SHTT trái với đạo đức xã hội, trật tự công cộng, có hại cho quốc phòng, an ninh. Nhà nước cũng bảo hộ quyền SHTT nhằm khuyến khích, thúc đẩy hoạt động

## HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

---

sáng tạo, khai thác TSTT để góp phần phát triển kinh tế – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Cụ thể, Luật SHTT của Việt Nam quy định *Quyền SHTT* là quyền của tổ chức, cá nhân đối với TSTT, bao gồm quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng (Luật Sở hữu trí tuệ, 2005, 2009, 2019).

*Quyền Sở hữu công nghiệp* (SHCN) là quyền của tổ chức, cá nhân đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý, bí mật kinh doanh do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu và *quyền chống cạnh tranh không lành mạnh* (Luật SHTT, 2019, Điều 4.4).

*Quyền tác giả* là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm<sup>1</sup> do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu (Luật SHTT, 2019, Điều 4.2). Theo Điều 3.3, Luật SHTT, đối tượng quyền tác giả bao gồm tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; đối tượng quyền liên quan đến quyền tác giả bao gồm cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa.

Theo Điều 14, Luật SHTT (2019), tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học được bảo hộ bao gồm:

- a) Tác phẩm văn học, khoa học, sách giáo khoa, giáo trình và tác phẩm khác được thể hiện dưới dạng chữ viết hoặc ký tự khác;
- b) Bài giảng, bài phát biểu và bài nói khác;
- c) Tác phẩm báo chí;
- d) Tác phẩm âm nhạc;
- đ) Tác phẩm sân khấu;
- e) Tác phẩm điện ảnh và tác phẩm được tạo ra theo phương pháp tương tự (sau đây gọi chung là tác phẩm điện ảnh);
- f) Tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng;
- g) Tác phẩm nhiếp ảnh;
- h) Tác phẩm kiến trúc;
- i) Bản họa đồ, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, công trình khoa học;
- k) Tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian;
- l) Chương trình máy tính, sưu tập dữ liệu.

---

<sup>1</sup> *Tác phẩm* là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật và khoa học thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào (Điều 4.7, Luật SHTT).

# HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

Quyền đối với giống cây trồng là quyền của tổ chức, cá nhân đối với giống cây trồng mới do mình chọn tạo hoặc phát hiện và phát triển hoặc được hưởng quyền sở hữu<sup>2</sup>.

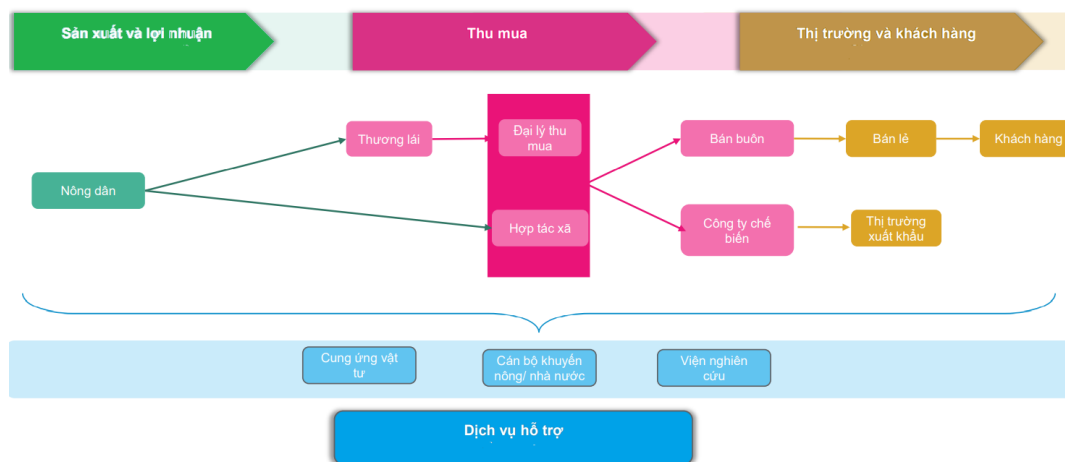
*Giống cây trồng* là quần thể cây trồng thuộc cùng một cấp phân loại thực vật thấp nhất, đồng nhất về hình thái, ổn định qua các chu kỳ nhân giống, có thể nhận biết được bằng sự biểu hiện các tính trạng do kiểu gen hoặc sự phối hợp của các kiểu gen quy định và phân biệt được với bất kỳ quần thể cây trồng nào khác bằng sự biểu hiện của ít nhất một tính trạng có khả năng di truyền được<sup>3</sup>.

Đối tượng quyền đối với giống cây trồng là vật liệu nhân giống (là cây hoặc bộ phận của cây có khả năng phát triển thành một cây mới dùng để nhân giống hoặc để gieo trồng<sup>4</sup>) và vật liệu thu hoạch (là cây hoặc bộ phận của cây thu được từ việc gieo trồng vật liệu nhân giống<sup>5</sup>).

Từ các khái niệm và quy định nêu trên, có thể thấy rằng, quyền SHTT liên quan rất chặt chẽ đến chuỗi cung ứng từ các khâu chọn giống, trồng trọt, thu hoạch, chế biến, bảo quản, phân phối, xuất nhập khẩu, v.v. dứa.

## Vai trò của Quyền sở hữu trí tuệ tại một số khâu trong chuỗi giá trị cây dứa

Theo bản đồ chuỗi cung ứng dứa được thực hiện từ dự án Nghiên cứu chuỗi giá trị cây dứa tại Hậu Giang, dứa sẽ được người nông dân (thực hiện các khâu: chuẩn bị đất, trồng, bón phân, tưới tiêu, bảo vệ thực vật đến thu hoạch) chuyển cho thương lái và/hoặc hợp tác xã thu mua để bán buôn rồi bán lẻ cho khách hàng hoặc/và chuyển đến công ty chế biến để đưa đi xuất khẩu (H.1).



Hình 1. Bản đồ chuỗi cung ứng dứa

(Nguồn: Fresh Studio, 2020)

<sup>2</sup> Điều 4.5, Luật SHTT.

<sup>3</sup> Điều 4.24, Luật SHTT.

<sup>4</sup> Điều 4.26, Luật SHTT.

<sup>5</sup> Điều 4.27, Luật SHTT.

## HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

---

Các dịch vụ được thực hiện theo vai trò của các cá nhân/tổ chức khác nhau như sau: nhóm thu mua bao gồm thương lái, đại lý thu mua ở địa phương và người chế biến trong đó thương lái cung cấp các dịch vụ quan trọng như thu gom, chia, phân loại và vận chuyển; nhóm dịch vụ hỗ trợ bao gồm nhà cung ứng vật tư, cán bộ nhà nước và các viện nghiên cứu trong đó nhà cung ứng đóng vai trò quan trọng cung cấp hoạt chất và phân bón; Nhà nước, thông qua các ban ngành đại diện cung cấp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật, điều phối các nghiên cứu và phát triển, tạo ra môi trường xúc tác các hoạt động của chuỗi; viện nghiên cứu thì có vai trò quan trọng trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ<sup>6</sup>.

Về kỹ thuật của người nông dân, thông qua thảo luận nhóm và quan sát thực địa, có thể thấy rằng người nông dân có kiến thức hạn chế trong việc chuẩn bị cây giống, kỹ thuật bón phân, bảo vệ thực vật, xử lý ra hoa, kỹ thuật thu hoạch, cải tạo đất. Cụ thể, người nông dân tự làm chồi giống ở nhà nhưng không biết cách làm chồi sạch, không bệnh. Hơn nữa, người dân không xử lý giống trước khi trồng mặc dù có nhiều loại chồi giống khác nhau dẫn đến trổ hoa không đồng đều và giảm năng suất, thiếu kiến thức chuyên môn nên dễ cây bị nhiễm khuẩn. Ngoài ra, không có đơn vị cung cấp giống chuyên nghiệp. Kiến thức của người dân khi bón phân, về bảo vệ thực vật cũng bị hạn chế. Người nông dân thường dùng rựa chặt dứa và ném quả xuống ruộng sau đó dùng xuống để đưa dứa về nơi tập kết, phân loại nên dễ tạo môi trường cho bệnh nấm gây thối ngọn và dập hỏng quả khi vận chuyển đi xa.<sup>7</sup>

Liên quan đến kỹ thuật của người nông dân về chuẩn bị, xử lý cây giống, kỹ thuật bón phân, bảo vệ thực vật, xử lý ra hoa, kỹ thuật thu hoạch, cải tạo đất, cán bộ Nhà nước, cán bộ khuyến nông địa phương hoặc viện nghiên cứu có thể hỗ trợ cho các bà con các kỹ thuật này thay vì để bà con tự đi mày mò dẫn đến không xử lý, triển khai được một cách hệ thống, đồng bộ và nếu có người không tìm được đủ thông tin dẫn đến xử lý kỹ thuật không thực sự hiệu quả. Các kiến thức trong việc lựa chọn, chuẩn bị, xử lý cây giống có thể là sáng chế, giải pháp hữu ích có thể tìm được trên hệ thống tra cứu sáng chế. Đối với những sáng chế áp dụng cho những giống mới, khác biệt của nước ngoài thì có thể cần đến sự trợ giúp của các đơn vị có chuyên môn trong việc

---

<sup>6</sup> Xem chi tiết trong Báo cáo tổng kết dự án “Phân tích chuỗi giá trị cây khóm tại Hậu Giang”, Tổ chức Liên minh Na Uy tài trợ và Fresh Studio Innovations Asia Ltd. chuẩn bị, 10/2020, trang 24-25.

<sup>7</sup> Theo Báo cáo tổng kết dự án “Phân tích chuỗi giá trị cây khóm tại Hậu Giang”, Tổ chức Liên minh Na Uy tài trợ và Fresh Studio Innovations Asia Ltd. chuẩn bị, 10/2020, trang 30-51.

## HỘI THẢO ỨNG DỤNG KH&CN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

---

chuyên giao công nghệ, nghiên cứu-phát triển, cải tiến cho phù hợp điều kiện từng vùng của Việt Nam.

Trong những năm qua, khoa học và công nghệ (KH&CN) đã đóng vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp, góp phần đưa nền nông nghiệp nước ta phát triển, từ sản xuất tự túc tiến tới xuất khẩu nhiều mặt hàng có uy tín trên thị trường thế giới. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và chuyển giao KH&CN vào sản xuất nông nghiệp là điều kiện tiên quyết để nông dân tăng nhanh và bền vững khối lượng hàng hóa nông sản phục vụ nhu cầu trong nước, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và phục vụ xuất khẩu. Quan điểm khuyến khích áp dụng nhanh tiến bộ kỹ thuật cho sản xuất nông nghiệp của Đảng đã được thể hiện rõ nét ngay từ Nghị quyết 10-NQ/TW năm 1988 và trong các nghị quyết quan trọng khác. Các nhà khoa học của chúng ta cũng đã nghiên cứu và tạo ra được nhiều công nghệ phục vụ nông nghiệp nhằm tăng cường chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật đó vào sản xuất. Tại Việt Nam. Cụ thể, liên quan đến cây dứa, một số nhà khoa học cũng đã nghiên cứu và tạo ra được một số công nghệ có liên quan có thể ứng dụng vào thực tiễn như: phương pháp xử lý dứa bằng sóng siêu âm và enzyme thủy phân trong quy trình thu nhận dịch dứa ép, chế phẩm sinh học chiết xuất từ cây họ dứa, công nghệ nhân nhanh giống cây dứa sợi bằng nuôi cấy mô tế bào, quy trình nhân nhanh dứa cayen bằng phương pháp cấy mô trong ống nghiệm, v.v.<sup>8</sup>. Do vậy, để có thể có được những kiến thức, kỹ thuật cần thiết, vai trò của cơ quan Nhà nước và địa phương, viện nghiên cứu trong việc nghiên cứu sáng chế, tìm kiếm, tận dụng, khai thác sáng chế nước ngoài không được bảo hộ tại Việt Nam, đàm phán để nhận hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật, v.v. là rất quan trọng. Điều này cho thấy quyền SHTT đóng vai trò không nhỏ trong việc phát triển kỹ thuật của người nông dân.

Liên quan đến giống cây trồng, cần phải bàn một chút về vai trò của quyền SHTT ở đây. Thông thường ban đầu người nông dân sẽ sử dụng giống dứa có bản quyền để trồng ra quả dứa để thu hoạch. Sau đó, người nông dân tự làm con giống của mình qua việc nhân vô tính bằng chồi. Nếu không đủ, họ thường mua thêm ở các địa điểm sau thu hoạch hoặc từ nhà máy chế biến<sup>9</sup>. Tuy nhiên, đây là loại giống có bản quyền, có thể là loại biến đổi gen nên giống đa phần sẽ xuống cấp nhanh hơn nếu trồng

---

<sup>8</sup> Theo kết quả tra cứu một số sáng chế liên quan đến dứa của các nhà sáng chế Việt Nam trên kho dữ liệu của Cục Sở hữu Trí tuệ ngày 04 tháng 09 năm 2021.

<sup>9</sup> Trích từ Báo cáo tổng kết dự án “Phân tích chuỗi giá trị cây khóm tại Hậu Giang”, Tổ chức Liên minh Na Uy tài trợ và Fresh Studio Innovations Asia Ltd. chuẩn bị, 10/2020, trang 31.

## HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

---

lại bằng chồi mà không dùng giống có bản quyền. Việc người nông dân khi đã thu hoạch tự nhân giống dưa bằng chồi cho vụ mùa sau như trên để giảm chi phí mua hạt giống về nguyên tắc là không được khuyến khích theo các quy định quốc tế, ví dụ như quy định trong Công ước UPOV về bảo vệ giống cây trồng. Tuy nhiên, liên quan đến việc dự thảo sửa đổi Luật SHTT, đã có ý kiến cho rằng chúng ta có thể đưa ra những quy định mới nhằm cân bằng lợi ích giữa chủ sở hữu giống cây trồng và xã hội. Do vậy, vai trò của quyền SHTT là rất quan trọng trong việc sử dụng lại chồi để nhân giống dưa khi có những quy định pháp lý mới về SHTT tới đây.

Về việc phát triển thương hiệu dưa Việt Nam, đã có một số nhãn hiệu cho sản phẩm dưa đã được đăng ký xác lập quyền, bảo hộ độc quyền nhãn hiệu. Năm 2019, sản phẩm dưa Đồng Giao, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký Chỉ dẫn Địa lý số 00074 (Cục SHTT, 2019). Có thể thấy rằng, việc phát triển thương hiệu dưa Việt Nam đã được coi trọng dẫn đến tăng thương hiệu và giá dưa, thành phẩm từ dưa trong thời gian qua. Tuy nhiên, vẫn cần thừa nhận những yếu kém, hạn chế đang còn tồn tại trong việc xây dựng thương hiệu, tìm kiếm đối tác, thâm nhập thị trường nước ngoài trong ngành dưa Việt Nam. Nhiều sản phẩm dưa dạng thô hoặc đóng hộp không nhãn mác đã được xuất khẩu sang Nga, Trung Quốc<sup>10</sup>. Có thể thấy rằng, việc đăng ký bảo hộ quyền SHTT của các sản phẩm dưa trong và ngoài nước vẫn chưa được chú trọng đúng mức. Điều này sẽ dẫn đến giá trị của sản phẩm bị giảm thiểu. Do vậy, rất cần các chuyên gia tư vấn cho các cơ sở sản xuất, xuất khẩu có thể ứng dụng quyền SHTT vào việc tăng giá trị cho sản phẩm của mình.

Cuối cùng, có thể thấy rằng, nguyên nhân dẫn đến tình trạng hạn chế trong nhận thức về vai trò của quyền SHTT trong chuỗi cung ứng dưa xuất phát từ nhiều phía. Trước hết là vấn đề nhận thức về bảo hộ giống cây trồng của các đối tượng có liên quan còn hạn chế. Trên thực tế, dù người nông dân đã thụ hưởng ít nhiều những thành quả về việc ứng dụng tiến bộ khoa học & công nghệ trong nông nghiệp nhưng nhận thức của họ về bảo hộ tài sản trí tuệ còn hạn chế do họ là những người nghèo, sản xuất nhỏ, manh mún. Hơn nữa, do các sản phẩm khoa học, công nghệ trong nông nghiệp rất dễ bị “copy” mà phổ biến nhất là giống cây trồng trong khi hệ thống thực thi quyền SHTT còn nhiều hạn chế. Thậm chí, trong quá trình khảo nghiệm, nếu các nhà khoa học đưa giống cho nhau thì chỉ cần thay tên đối họ loại giống được khảo nghiệm thì

---

<sup>10</sup> Báo cáo tổng kết dự án “Phân tích chuỗi giá trị cây khóm tại Hậu Giang”, Tổ chức Liên minh Na Uy tài trợ và Fresh Studio Innovations Asia Ltd. chuẩn bị, 10/2020, trang 60.



## HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

---

bản quyền lại thuộc về người khác. Do vậy, vai trò của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc cung cấp thông tin, đào tạo, hướng dẫn, cũng như vai trò của các tổ chức tư vấn quyền SHTT là rất quan trọng trong giai đoạn hội nhập hiện nay. Tăng cường nhận thức và bảo hộ quyền SHTT là yếu tố quan trọng nhằm đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào sản xuất trong chuỗi cung ứng dựa đồng thời hạn chế tình trạng vi phạm quyền SHTT, tăng thương hiệu cho sản phẩm từ dứa. Không những thế, vai trò của quyền SHTT lại càng quan trọng khi giúp các nhà khoa học tạo ra được sản phẩm có khả năng bảo hộ cao, đặc biệt là các giống lai giúp đảm bảo thực thi hiệu quả quyền SHTT trong chuỗi cung ứng dứa. Các tổ chức tư vấn về quyền SHTT cũng có vai trò rất quan trọng trong việc tư vấn, hỗ trợ lựa chọn đối tượng và cách thức bảo hộ giống, sản phẩm từ dứa cho phù hợp theo quy định của pháp luật. Đối với giống cây trồng nhân tạo là sản phẩm công nghệ như cây chuyển gen và những quy trình công nghệ lai tạo giống (không phải là quy trình sinh học) đều có khả năng được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế trong lĩnh vực công nghệ sinh học như mọi lĩnh vực công nghệ khác. Những giống cây lai tạo bằng quy trình mang bản chất sinh học không được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế thì sẽ được bảo hộ theo quy định riêng biệt về bảo hộ giống cây trồng. Hệ thống pháp lý bảo hộ giống cây trồng ở Việt Nam về cơ bản là tương đối đầy đủ khi chúng ta đã và đang ký kết, gia nhập các hiệp định tự do thế hệ mới, các công ước quốc tế có liên quan./.

### Tài liệu tham khảo

1. **Fresh Studio (2020)**, *Báo cáo tổng kết dự án “Phân tích chuỗi giá trị cây khóm tại Hậu Giang”*, Tổ chức Liên minh Na Uy tài trợ và Fresh Studio Innovations Asia Ltd. chuẩn bị, 10/2020
2. **Luật số 50/2005/QH11** được Quốc hội thông qua vào ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được bổ sung, sửa đổi theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của **Luật SHTT số 36/2009/QH12** ngày 19 tháng 06 năm 2009, **Luật số 42/2019/QH14** ngày 14 tháng 06 năm 2019, **Luật số 07/VBHN-VPQH** ngày 25 tháng 6 năm 2019.
3. **Phan Quốc Nguyên (Chủ biên) (2019)**, *Sở hữu Trí tuệ và Chuyển giao Công nghệ phục vụ Đổi mới Sáng tạo*, NXB Bách khoa Hà Nội, trang 19.
4. **Quyết định số 2588/QĐ-SHTT** của Cục Sở hữu Trí tuệ ngày 27 tháng 05 năm 2019 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 00074 cho sản phẩm dứa Đồng Giao.
5. **WIPO (2001)**, *Wipo Intellectual Property Handbook: Policy, Law and Use*, WIPO, trang 3.